TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:28/2018/HS-ST
Ngày 10-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIÊN LƯƠNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tuyết Minh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phan Thanh Tòng**

Ông **Vũ Đình Toán**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Thảo**- là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Anh Núi** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu Đ**, sinh năm 1981 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: Tổ 15B, khu phố C, thị trấn K, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: mua bán; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T và bà Trần Lệ T; Có vợ là Nguyễn Thị Mỹ C và 02 con; tiền án: không, tiền sự: không; bị cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến ngày 03/11/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*: **Nguyễn Thanh N** – sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 15B, khu phố C, thị trấn K, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 28/4/2018 Nguyễn Thanh N cùng một số người bạn đến quán cà phê của bà Nguyễn Thị L (mẹ vợ của Nguyễn Hữu Đ) tại tổ 15B, khu phố C, thị trấn K, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang, mua bia để uống. Lúc này Đ đang nằm võng ở gần đó nên hỏi N "mua bia rồi nhậu ở đâu", N trả lời "nhậu ở đây chứ đâu", Đ nói "ở đây chỉ bán cà phê không cho nhậu", N hỏi Đ "mày nói thiệt hay nói chơi vậy Đ, sao thường ngày nhậu được mà hôm nay không cho nhậu", Đ không nói gì, thấy vậy N và những người bạn bỏ đi.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, N nhớ lại chuyện Đ không cho nhậu ở quán của bà L nên N đi đến quán tìm Đ hỏi chuyện, không thấy Đ, N đứng trước quán la chửi lớn tiếng. Một lúc sau, Đ chở 04 két bia Sài gòn xanh đi giao cho khách, khi chở đến phía trước nhà bà L thì bị N chặn đầu xe lại, cả hai lời qua tiếng lại và phát sinh mâu thuẫn, N cầm mũ bảo hiểm đánh vào đầu Đ, bức xúc Đ lấy chai bia Sài gòn xanh bằng thủy tinh (bên trong còn nước bia) đánh vào đầu N gây nên thương tích.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) mũ bảo hiểm bằng nhựa màu trắng – đỏ, có dòng chữ YAMAHA, đã bị biến dạng.

- Nhiều mảnh vỡ thủy tinh của vỏ chai bia Sài gòn xanh, không rõ hình dạng.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 328/KL-PY ngày 20/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận đối với Nguyễn Thanh N:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo xơ cứng vùng trán – đỉnh trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11% (Mười một phần trăm).

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSKL ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn

Hữu Đ về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Tại phiên toà, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ với mức án từ 02 đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự, xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mũ bảo hiểm bằng nhựa màu trắng – đỏ, có dòng chữ YAMAHA, đã bị biến dạng và nhiều mảnh vỡ thủy tinh của vỏ chai bia Sài gòn xanh, không rõ hình dạng, do không sử dụng được và không có giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã khắc phục bồi thường cho bị hại với số tiền 50.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu Đ thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Kiên Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình

tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 20 giờ ngày 28/4/2016, do N bực tức việc bị cáo nói không cho N nhậu tại quán của bà L nên N đi đến trước quán la chửi lớn tiếng. Lúc đó, bị cáo chuẩn bị chở bia đi giao cho khách, khi chở đến phía trước nhà bà L thì bị N chặn đầu xe lại, hai bên có cự cải lời qua tiếng lại và dẫn đến đánh nhau, N cầm mũ bảo hiểm đánh vào đầu bị cáo, bức xúc do bị N đánh nên bị cáo lấy chai bia hiệu Sài gòn xanh bằng thủy tinh, bên trong còn nước bia đánh vào đầu của N gây thương tích. Kết luận giám định pháp y của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của ông Nguyễn Thanh N là 11%. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở pháp luật để kết luận bị cáo Nguyễn Hữu Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điều 134 Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

*"*1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

b) Dùng a-xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm;

c) Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ;

d) Đối với ông, bà, cha, mẹ, thầy giáo, cô giáo của mình, người nuôi dưỡng, chữa bệnh cho mình;

đ) Có tổ chức;

e) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;

g) Trong thời gian đang bị giữ, tạm giữ, tạm giam, đang chấp hành án phạt tù, đang chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng hoặc

đang chấp hành biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng hoặc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

h) Thuê gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác hoặc gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do được thuê;

i) Có tính chất côn đồ;

k) Đối với người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 11% đến 30%;

c) Phạm tội 02 lần trở lên;

d) Tái phạm nguy hiểm;

đ) **Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này**.

… ”.

Mặc dù sự việc xảy ra là do lỗi của người bị hại nhưng bị cáo đã có hành vi đáp trả không tương xứng, khi thấy ông N say rượu gây rối lẽ ra bị cáo có thể bỏ đi hoặc khi bị anh N tấn công bị cáo hoàn toàn có thể né tránh, nhờ người khác can ngăn. Việc chống trả bằng cách dùng chai bia là hung khí nguy hiểm tấn công trong trường hợp này không phải là giải pháp duy nhất, bởi bị cáo đang tỉnh táo, nhận thức được hành vi xâm hại đến sức khỏe cho người khác là trái pháp luật. Vị trí mà bị cáo tấn công ông N là vùng đầu, hậu quả tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại cho ông Nguyễn Thanh N là 11%. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, với tình tiết định khung hình phạt là “sử dụng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội.

Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải, người bị hại có lỗi, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Sau khi gây thương tích bị cáo đã tự nguyện khắc phục bồi thường thiệt hại cho bị hại với số tiền 50.000.000 đồng. Bên cạnh đó, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo và tại phiên tòa bị hại cũng xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự để lượng hình cho bị cáo.

[3] Đối với hành vi của Nguyễn Thanh N dùng mũ bảo hiểm đánh vào đầu của bị cáo Nguyễn Hữu Đ, xét thấy hành vi của N không để lại thương tích và bị cáo Đ cũng không yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích nên việc Cơ quan điều tra không trưng cầu giám định thương tích cho bị cáo Đ. Đồng thời, hành vi của ông N bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kiên Lương xử phạt vi phạm hành chính theo quy định là phù hợp.

[4] Các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) mũ bảo hiểm bằng nhựa màu trắng – đỏ, có dòng chữ YAMAHA, đã bị biến dạng, không sử dụng được; Nhiều mảnh vỡ thủy tinh của vỏ chai bia Sài gòn xanh, không rõ hình dạng, không có giá trị sử dụng. Do đó cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn Hữu Đ đã bồi thường cho bị hại được số tiền 50.000.000 đồng và bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu Đ 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm.** Thời điểm chấp hành hình phạt tính từ

ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu Đ cho Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng như sau:

- 01 (một) mũ bảo hiểm bằng nhựa màu trắng – đỏ, có dòng chữ YAMAHA, đã bị biến dạng, không sử dụng được;

- Nhiều mảnh vỡ thủy tinh của vỏ chai bia Sài gòn xanh, không rõ hình dạng, không có giá trị sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Nguyễn Hữu Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- Cơ quan Điều tra, Cơ quan Thi hành án hình sự và Nhà tạm giữ Công an huyện Kiên Lương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Lương;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án, VP.

Nguyễn Thị Tuyết Minh